TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. SÔNG CÔNG **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2018/HS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Nhường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Sơn

Ông Vũ Văn Quý

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa:

Ông Phan Quang Huy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại hội trường nhà văn tổ dân phố Sau, phường S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2018/ TLST-HS, ngày 21 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Minh T**, sinh ngày 30/5/1973 tại phường S, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 03 N, phường S, thành phố C, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Học , và bà Bùi Thị Toàn; có vợ: Nguyễn Thị Ảnh và có 02 con; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 13/9/2017 Hoàng Minh T bị Công an phường Bách Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 6 năm 2018 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Thái Nguyên- bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Ảnh, sinh năm 1975/ có mặt.

Trú tại: Tổ 03 N, phường S, thành phố C, tỉnh Thái Nguyên.

Người chứng kiến:

1. Ông Triệu Quang V, sinh năm 1971/ vắng mặt.
   Trú tại: Tổ 05 Tân Sơn, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
2. Ông Vũ Thế M, sinh năm: 1968/ vắng mặt.
   Trú tại: Tổ 02 N, phường S, thành phố C, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 16/6/2018, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố 2 N, phường S, thành phố C, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác thuộc Công an thành phố C phát hiện bắt quả tang Hoàng Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay trái của T 01 gói nhỏ màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng *(nghi là chất ma túy).* Ngoài ra còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 20B1-243.29. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng và đưa T cùng vật chứng về trụ sở để làm việc.

Tại kết luận giám định số 797/KL-PC54 ngày 22/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Minh T là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,125 gam.

Quá trình điều tra xác định được do bản thân Hoàng Minh T là người nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/6/2018, trên đường đi làm về bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 20B1-243.29, khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc tổ 2 N, phường S, thành phố C, tỉnh Thái Nguyên, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 100.000 đồng tiền ma túy, người này nhận tiền và đưa cho T 01 gói nhỏ màu trắng. Mua được ma túy, T cầm gói ma túy trên tay trái, điều khiển xe đi về để sử dụng, trên đường về thì bị tổ công tác Công an thành phố C kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ số vật chứng như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 20B1-243.29, quá trình điều tra xác định được là của bà Nguyễn Thị Ảnh (là vợ của Hoàng Minh T), việc T sử dụng chiếc xe trên bà Ảnh không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Ảnh quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 20/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Hoàng Minh T ra trước TAND thành phố C để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS. Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Minh T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLSHS xử phạt bị cáo Hoàng Minh T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Minh T.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong đựng 0,088 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong đựng 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, đã qua sử dụng, có số IMEl: 354335/05/569539/1, kèm 01 thẻ sim số seri: 89840/45554/00366/0713.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định. Tuyên bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác của vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/6/2018, bị cáo Hoàng Minh T trên đường đi làm về khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc tổ 2 N, phường S, thành phố C, tỉnh Thái Nguyên, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy, T cầm gói ma túy trên tay trái, trên đường về nhà thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Minh T đã phạm vào Tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ...Hêrôin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.".

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS viện dẫn ở trên.

[3]*Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Minh T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng; xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp khiến dư luận quần chúng bất bình. Vì ma túy là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm, con đường lây nhiễm nhiều bệnh nan y, là nguyên nhân làm tan vỡ hạnh phúc gia đình. Mặt khác ma túy còn hủy hoại sức khỏe, kinh tế của chính người nghiện. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy và có 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành người lương thiện, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung đối với mọi người.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, bố mẹ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ

luật hình sự. Do đó trong lượng hình, HĐXX đã có xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt đối với bị cáo.

[4]*Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán cho người khác thu lời bất chính và bị cáo không có điều kiện, khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]*Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu A1 bên trong đựng 0,088 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong đựng 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, đã qua sử dụng, có số IMEl: 354335/05/569539/1, kèm 01 thẻ sim số seri: 89840/45554/00366/0713.

[6]Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7]Về nguồn gốc ma túy (Hêrôin) bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

[8]*Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]*Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Minh T** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" .

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh T **18** (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **16/6/2018.**

Áp dụng Điều 329 BLTTHS ra quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong chất ma túy kí hiệu A1 và 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong đựng vỏ bì niêm phong ký hiệu A.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng, đã qua sử dụng, có số IMEl: 354335/05/569539/1, kèm 01 thẻ sim số seri: 89840/45554/00366/0713.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/8/ 2018 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Minh T phải chịu **200.000 đồng** (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. Sông Công;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Sông Công;
- CQTHAHS Công an TP. Sông Công;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- CC T.H.A DS TP. Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đỗ Hữu Nhường